

TỜ TRÌNH
**Về việc Thông qua hồ sơ Quy chế Quản lý kiến trúc
thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 của Quốc hội thông qua ngày 24/11/2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018;

Căn cứ Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BXD ngày 02/8/2021 về việc Hướng dẫn phương pháp xác định chi phí lập và tổ chức thực hiện quy chế quản lý kiến trúc;

Căn cứ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD của Bộ Xây dựng; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật QCVN 07:2023/BXD của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 29/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 259/QĐ-TTg ngày 31/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2040;



Căn cứ Quyết định số 2940/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 về việc Ủy quyền công tác lập Danh mục công trình kiến trúc có giá trị, Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 13/6/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc Phê duyệt, công bố danh mục kiểm kê di tích trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đến ngày 31 tháng 12 năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 276/QĐ-SXD ngày 08/12/2023 của Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Hội đồng thẩm định Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Thông báo số 130/TB-UBND ngày 09/4/2025 của UBND tỉnh về việc kết luận của UBND tỉnh tại cuộc họp thông qua dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh và một số nội dung trình HĐND tỉnh;

Hồ sơ Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa hiện đã hoàn thiện theo ý kiến của Sở Xây dựng tại Văn bản số 3111/SXD-KTQH ngày 23/8/2024 về việc tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa, bổ sung hoàn chỉnh hồ sơ Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang và Thông báo số 185/TB-SXD ngày 14/01/2025 về việc Kết luận của Chủ tịch hội đồng thẩm định Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Kiến trúc “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng quy chế quản lý kiến trúc và trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua trước khi ban hành*” và xét đề nghị của UBND thành phố Nha Trang tại Tờ trình số 2232/TTr-UBND-KTHTĐT ngày 26/03/2025; UBND tỉnh báo cáo tổng hợp các nội dung chính của hồ sơ Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang và kiến nghị các nội dung sau:

I. Nội dung chính của hồ sơ:

1. Tên hồ sơ: Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

2. Phạm vi ranh giới:

Khu vực lập quy lập quy chế quản lý kiến trúc với vị trí giáp giới như sau:

- Phía Đông: giáp biển Đông;
- Phía Tây: giáp huyện Diên Khánh;
- Phía Nam: giáp huyện Cam Lâm;
- Phía Bắc: giáp thị xã Ninh Hòa.

3. Diện tích khu vực lập quy chế:

Tổng diện tích khu vực nghiên cứu lập quy chế: 26.922ha (Theo đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2040) Trong đó:

- Diện tích đất tự nhiên: 25.422ha
- Diện tích bảo tồn sinh cảnh, sinh thái ngập mặn, phát triển đô thị dịch vụ ven biển: 1500ha.

4. Mục tiêu:

- Quản lý cảnh quan đô thị, kiến trúc các công trình xây dựng theo quy hoạch đô thị được duyệt, kiểm soát việc xây dựng mới, cải tạo, chỉnh trang đô thị theo định hướng phát triển kiến trúc, bảo vệ cảnh quan, bản sắc văn hóa dân tộc, đặc trưng kiến trúc đô thị Thành phố Nha Trang;

- Cụ thể hóa các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch, kiến trúc và xây dựng để quản lý kiến trúc đô thị phù hợp với điều kiện thực tế của Thành phố Nha Trang; Cụ thể hoá Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040 theo Quyết định số 259/QĐ-TTg ngày 31/03/2024 của Thủ tướng chính phủ và Quy định quản lý đồ án quy hoạch chung;

- Quy định về kiến trúc các loại hình công trình làm cơ sở cho việc đầu tư xây dựng; cung cấp thông tin quy hoạch - kiến trúc và phục vụ công tác quản lý nhà nước có liên quan;

- Là cơ sở để xác định chỉ tiêu quy hoạch - kiến trúc cho các công trình nhà ở riêng lẻ và các công trình khác thuộc phạm vi quy định tại quy chế này.

5. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

- Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiến trúc và xây dựng công trình kiến trúc tại Thành phố Nha Trang.

- Phạm vi áp dụng:

- + Trong địa giới hành chính của Thành phố Nha Trang bao gồm 14 phường: Lộc Thọ, Ngọc Hiệp, Phước Hải, Phước Hòa, Phước Long, Tân Tiến, Phương Sài, Vạn Thạnh, Vĩnh Hải, Vĩnh Hòa, Vĩnh Nguyên, Vĩnh Phước, Vĩnh Thọ, Vĩnh Trường và 8 xã: Phước Đồng, Vĩnh Hiệp, Vĩnh Lương, Vĩnh Ngọc, Vĩnh Phương, Vĩnh Thạnh, Vĩnh Thái, Vĩnh Trung;

- + Đối với khu vực, dự án, công trình đã có Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được duyệt, đồ án Thiết kế đô thị riêng được duyệt hoặc đã được chấp thuận

tổng mặt bằng và phương án kiến trúc công trình mà có quy định khác hoặc cụ thể hơn về kiến trúc trước khi có Quy chế này thì được áp dụng theo các nội dung đã được phê duyệt, chấp thuận.

II. Nội dung chủ yếu của dự thảo Quy chế Quản lý kiến trúc:

Dự thảo Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang gồm 4 Chương, 17 Điều quy định những nội dung cơ bản sau đây:

1. Chương I: Những quy định chung

- Điều 1. Mục tiêu
- Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng
- Điều 3. Giải thích từ ngữ

Gồm 41 từ ngữ chủ yếu được sử dụng trong Quy chế theo quy định của văn bản pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về: không gian đô thị, kiến trúc đô thị, cảnh quan đô thị, khu đô thị mới, khu đô thị cải tạo, chỉnh trang, chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch đô thị, mật độ xây dựng, logia, chỉ giới đường đỏ..

- Điều 4. Nguyên tắc quản lý kiến trúc trong đô thị

+ Thiết kế kiến trúc phải tuân thủ Luật Kiến trúc, phù hợp chỉ tiêu trong đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung Thành phố Nha Trang đến năm 2040 đã được Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt tại Quyết định số 259/QĐ-TTg ngày 31/03/2024 và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

+ Phù hợp với định hướng quy hoạch đô thị Thành phố Nha Trang; đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai.

+ Bảo tồn, kế thừa, phát huy các giá trị kiến trúc truyền thống, tiếp thu chọn lọc tinh hoa kiến trúc thế giới. Xây dựng nền kiến trúc tiên tiến, hiện đại, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc.

+ Ứng dụng khoa học, công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, công nghệ mới trong quản lý kiến trúc phù hợp với thực tiễn Thành phố Nha Trang bảo đảm hiệu quả về kinh tế, kỹ thuật, mỹ thuật, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

+ Bảo đảm sự tham gia của cơ quan, tổ chức, cộng đồng, cá nhân; kết hợp hài hòa lợi ích của quốc gia, cộng đồng, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

+ Việc xây dựng công trình phải được quản lý chặt chẽ đồng bộ về không gian, kiến trúc, cảnh quan; bảo đảm chức năng hoạt động hiệu quả, mỹ quan, an toàn, hài hòa với tổng thể đô thị xung quanh.

+ Thiết kế kiến trúc công trình cần đảm bảo giá trị kiến trúc của công trình (được xem xét trên các lĩnh vực: tư tưởng, văn học, hội họa, điêu khắc, âm nhạc, truyền thông, ánh sáng, vật liệu).

+ Bảo đảm tính thống nhất trong việc quản lý từ không gian tổng thể đến không gian cụ thể của công trình kiến trúc.

+ Bảo đảm an toàn cho con người, công trình kiến trúc và khu vực tập trung dân cư trước tác động bất lợi do thiên nhiên hoặc con người gây ra.

- Điều 5. Công trình phải tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc

2. Chương II: Quản lý kiến trúc, không gian cảnh quan

- Điều 6. Định hướng kiến trúc, không gian cảnh quan

+ Hình thức kiến trúc: Cấu trúc đô thị phải đảm bảo mục tiêu bảo vệ, phục hồi, phát huy các giá trị sinh thái môi trường và cảnh quan, văn hóa và lịch sử tạo điều kiện để lồng ghép các hoạt động kinh tế đô thị và của thành phố Nha Trang. Xây dựng thành phố Nha Trang có không gian kiến trúc cảnh quan mang đậm dấu ấn lịch sử và bản sắc văn hóa địa phương, trở thành là trung tâm tổng hợp của toàn tỉnh về văn hóa, giáo dục đào tạo, khoa học kỹ thuật, y tế du lịch chất lượng cao của vùng Duyên Hải Nam Trung Bộ. Kiến trúc công trình cần thể hiện phong cách hiện đại phù hợp đặc điểm khí hậu và cảnh quan khu vực. Các yếu tố kiến trúc truyền thống dân tộc và khu vực cần được kết hợp có chọn lọc, mang tính đặc trưng riêng của đô thị.

- Điều 7. Yêu cầu về bản sắc văn hóa dân tộc trong kiến trúc

+ Bản sắc văn hóa kiến trúc thành phố phải tuân thủ theo điều 5 Luật Kiến trúc và thể hiện được các đặc điểm: Là sự hòa quyện hài hòa giữa không gian cảnh quan và kiến trúc mới – cũ của đô thị, tinh thần văn hóa “văn minh, hiện đại, đặc trưng đô thị ven biển” là nền tảng về bản sắc văn hóa dân tộc trong kiến trúc của Thành phố Nha Trang.

+ Tận dụng, khai thác điều kiện khí hậu ôn hòa, chi phối bởi khí hậu nhiệt đới gió mùa, có ảnh hưởng khí hậu đại dương. Phù hợp điều kiện “đô thị cửa sông, ven biển” của Nam Trung Bộ, với nhiều dạng địa hình bờ biển, hải đảo, đồng bằng ven biển, núi sát biển.

- Điều 8. Quy định đối với khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù

+ Các khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù xác định như sau: Khu vực đồi, núi; khu vực ven biển, ven sông Cái; ven sông Quán Trường, khu đô thị công nghệ cao, khu đô thị tri thức sáng tạo, khu rừng ngập mặn, suối khoáng nóng, đảo Hòn Tre, bến du thuyền.

+ Việc xây dựng các công trình tại khu vực có địa hình đặc thù phải hạn chế việc làm biến dạng địa mạo, địa hình tự nhiên; việc tổ chức không gian giữa các công trình phải đảm bảo khoảng cách theo quy định, khai thác tận dụng hướng gió, tầm nhìn giữa các lớp công trình đặc biệt là khu vực ven biển, ven sông Cái, Sông Quán Trường và dải đô thị biển để đảm bảo phát huy giá trị cảnh quan.

+ Đối với các dự án đầu tư tại các khu vực đồi núi (núi Cô Tiên, Núi Hòn Ngang, Cù Hin, các đảo...), ven sông, hồ, khu vực cảnh quan đô thị ... phải tuân thủ các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc.

- Điều 9. Quy định đối với kiến trúc các loại hình công trình

+ Công trình công cộng: công trình giáo dục, công trình y tế, công trình thể thao, công trình văn hóa, công trình tôn giáo, công trình tín ngưỡng, công trình thương mại, dịch vụ và trụ sở làm việc, nhà ga (hàng không, đường thủy, đường sắt; bến xe ô tô), cáp treo vận chuyển người, trụ sở cơ quan nhà nước. Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc của các loại hình công trình phải phù hợp với đồ án Quy hoạch phân khu, đồ án Quy hoạch chi tiết hoặc Thiết kế đô thị được duyệt, đảm bảo bán kính phục vụ, kết nối giao thông.

+ Công trình nhà ở: Công trình nhà liên kế trong khu vực nhà ở hiện trạng trong đô thị, Công trình nhà ở liên kế trong khu đô thị mới, Công trình nhà ở trên sông nước, Công trình nhà ở riêng lẻ trong khu vực quy hoạch chưa triển khai, Công trình biệt thự, Nhà chung cư, chung cư hỗn hợp, công trình hỗn hợp (thương mại – nhà ở...), công trình đa năng (tổ hợp đa năng),

+ Công trình công nghiệp, Công trình tôn giáo, tín ngưỡng, Công trình tượng đài, công trình kỷ niệm, trang trí đô thị, Công trình ngầm đô thị.

- Điều 10. Quy định đối với kiến trúc công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị

+ Quy định chung: Xây dựng các khu đầu mối và các công trình hạ tầng kỹ thuật phù hợp quy hoạch, quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng liên quan và có tính đến các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu. Bảo đảm tổ chức giao thông thuận lợi, kiến trúc và cảnh quan đô thị hài hòa. Bố trí công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật có mật độ xây dựng phù hợp, hạn chế chiều cao trong phạm vi kỹ thuật cho phép, khuyến khích ngầm hóa, bảo đảm khoảng lùi lớn so với lộ giới để tổ chức cây xanh cảnh quan, cây xanh cách ly với các khu vực chức năng khác của đô thị. Tận dụng các khoảng lùi công trình, sân bãi, hoa viên để trồng cây xanh,

thâm cỏ, gia tăng mảng xanh, giúp cải thiện vi khí hậu, tăng cường cảnh quan, che chắn các công trình. Trong quá trình thiết kế hệ thống đường dây, đường ống kỹ thuật cần bảo đảm phối hợp chặt chẽ với các nội dung thiết kế hệ thống cây xanh và cảnh quan đô thị trên tuyến đường nhằm đồng bộ.

- Điều 11. Các yêu cầu khác

+ Đối với quảng cáo trên công trình kiến trúc; nhà chung cư; trung tâm thương mại; công trình hỗn hợp nhà ở và thương mại dịch vụ; cao ốc văn phòng; công trình giáo dục phổ thông, giáo dục mầm non; công trình đại học, cao đẳng; công trình y tế; công trình công nghiệp; Công trình tín ngưỡng....

3. Chương III: Quản lý, bảo vệ công trình kiến trúc có giá trị

- Điều 12. Các quy định quản lý các công trình đã được xếp hạng theo pháp luật về Di sản văn hóa

+ Các công trình đã được xếp hạng theo pháp luật về Di sản văn hóa được xác định và quản lý theo Luật Di sản văn hóa;

+ Đối với khu vực không gian đô thị liền kề với khu vực bảo vệ I hoặc khu vực bảo vệ II (nếu có) có tác động đến cảnh quan của di tích thì khi lập quy hoạch cần có quy định cụ thể về khống chế tầng cao xây dựng nhằm bảo vệ các trường nhìn của công trình và từ các không gian liền kề đến công trình;

+ Các tổ chức, cá nhân tham gia chủ trì lập quy hoạch dự án hoặc chủ trì tổ chức thi công, giám sát thi công dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích phải bảo đảm chứng minh năng lực hành nghề trùng tu và tu bổ di tích đối với tổ chức và có chứng chỉ hành nghề trùng tu và tu bổ di tích đối với cá nhân theo quy định của pháp luật;

- Điều 13. Các quy định quản lý công trình thuộc Danh mục công trình kiến trúc có giá trị đã được phê duyệt

+ Công trình thuộc Danh mục kiến trúc có giá trị bao gồm: Di tích xếp hạng Quốc Gia về kiến trúc nghệ thuật, các di tích xếp hạng cấp tỉnh và một số công trình kiểm kê di tích (di tích chưa xếp hạng) trên địa bàn thành phố Nha Trang.

4. Chương IV: Tổ chức thực hiện

- Điều 14. Tổ chức thực hiện Quy chế

+ Về cấp giấy phép xây dựng: Những công trình, khu vực đã có quy định chi tiết trong Quy chế này, Sở Xây dựng Khánh Hòa, Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang và cơ quan có thẩm quyền cấp phép xây dựng căn cứ các quy định hiện hành có liên quan và Quy chế này để cấp giấy phép xây dựng theo

thẩm quyền. Những công trình chưa được quy định chi tiết trong Quy chế này, cơ quan có thẩm quyền cấp phép xây dựng căn cứ theo quy định hiện hành để xem xét giải quyết.

+ Về triển khai quy chế đối với khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù: Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang căn cứ vào ranh giới vị trí danh mục các khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù tại khoản 2 Điều 4 và quy định tại Điều 8 của Quy chế này để triển khai thực hiện.

+ Về nghiên cứu, bổ sung các quy định cụ thể: Trong quá trình quản lý, Phòng Quản lý đô thị là đầu mối tiếp nhận thông tin kiến nghị, vướng mắc của cơ quan, tổ chức, cá nhân để tiến hành rà soát, đánh giá điều kiện, yêu cầu bổ sung chỉnh sửa để làm cơ sở đề xuất điều chỉnh cho phù hợp với tình hình phát triển của Thành phố và trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt theo quy định.

- Điều 15. Trách nhiệm cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện Quy chế quản lý kiến trúc

- + Trách nhiệm của Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật tỉnh;
- + Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tư vấn thiết kế;
- + Trách nhiệm của nhà thầu xây dựng;
- + Trách nhiệm của chủ sở hữu, chủ đầu tư, người sử dụng;
- + Trách nhiệm của các tổ chức chính trị - xã hội và nghề nghiệp;
- + Trách nhiệm của Sở Xây dựng Khánh Hòa;
- + Trách nhiệm của Sở, Ban ngành và tổ chức liên quan;
- + Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang.

- Điều 16. Kiểm tra, thanh tra, báo cáo và xử lý vi phạm

+ Giao Sở Xây dựng chủ trì phối hợp UBND Thành phố, UBND cấp phường, xã thường xuyên thực hiện việc kiểm tra, thanh tra tình hình thực hiện Quy chế này; phát hiện và xử lý các vi phạm theo thẩm quyền tại địa bàn phụ trách hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

+ Tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của Quy chế quản lý kiến trúc này thì tùy theo mức độ bị xử lý theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, buộc tháo dỡ, cưỡng chế tháo dỡ công trình vi phạm quy định này.

- Điều 17. Điều chỉnh, bổ sung Quy chế

+ Trường hợp có sự khác biệt giữa Quy chế này và các quy định hiện hành khác thì thực hiện theo quy định có giá trị pháp lý cao hơn.

+ Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy chế, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan có ý kiến bằng văn bản gửi về UBND thành phố Nha Trang nghiên cứu, xem xét tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh cho phù hợp.

III. Tổng hợp ý kiến góp ý:

Hồ sơ Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã thực hiện lấy ý kiến, cụ thể:

Ngày 08/8/2023, UBND thành phố Nha Trang đã có Văn bản số 6399/UBND-QLĐT về việc lấy ý kiến các cơ quan chuyên môn, các địa phương thuộc UBND thành phố đối với hồ sơ Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

Ngày 02/11/2023, UBND thành phố Nha Trang đã có Văn bản số 9065/UBND-QLĐT về việc lấy ý kiến các cơ quan chuyên môn đối với hồ sơ Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

Ngày 07/3/2024, UBND thành phố Nha Trang đã có Văn bản số 1724/UBND-QLĐT về việc lấy ý kiến các cá nhân, tổ chức và cộng đồng dân cư đối với hồ sơ Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

Ngày 18/7/2024, Sở Xây dựng có Văn bản số 2560/SXD-KTQH về việc tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Kết quả lấy ý kiến:

- Thông báo số 1969/TB-UBND ngày 29/11/2023 V/v Kết luận của Chủ tịch UBND thành phố tại cuộc họp nghe báo cáo, góp ý Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang;

- Thông báo số 1021-TB/TU ngày 28/02/2024 V/v Kết luận của Ban thường vụ Thành ủy tại cuộc họp nghe báo cáo Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang và Danh mục công trình kiến trúc có giá trị;

- Báo cáo số 41/BC-LHH ngày 27/3/2024 của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Khánh Hòa về việc Kết quả tư vấn, phản biện và Giám định xã hội “Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang”;

- Ý kiến của Sở Xây dựng Khánh Hòa theo văn bản số 3111/SXD-KTQH

ngày 23/8/2024 về việc tiếp thu giải trình, chỉnh sửa, bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ Quy chế quản lý kiến trúc thành phố;

- Ý kiến của Sở Xây dựng tại Thông báo số 185/TB-SXD ngày 14/01/2025 về việc Kết luận của Chủ tịch hội đồng thẩm định Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

Nhận được 18 ý kiến góp ý của các Sở ban ngành, các đơn vị liên quan; 9 phiếu ý kiến của Hội đồng thẩm định và 735 phiếu góp ý kiến của cộng đồng dân cư (Trong đó có 735 phiếu thống nhất với nội dung hồ sơ quy chế QLKT). Các ý kiến đóng góp đã được tổng hợp, giải trình và tiếp thu theo Phụ lục gửi kèm.

IV. Kiến nghị:

Hiện nay, hồ sơ Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã hoàn chỉnh và đủ điều kiện phê duyệt; UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh thông qua trước khi phê duyệt Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa theo quy định./.

- Đính kèm:

- + Hồ sơ Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang và phục lục đính kèm;
- + Báo cáo tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý và bản sao văn bản góp ý và các văn bản pháp lý liên quan;
- + Dự thảo Nghị quyết;

Nơi nhận :

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- UBND thành phố Nha Trang;
- Phòng: XDND, TH, KT, KGVX;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Tuân

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH KHÁNH HÒA Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND Khánh Hòa, ngày tháng năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về Quy chế Quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHÓA ..., KỲ HỌP THỨ ...

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 của Quốc hội thông qua ngày 24/11/2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018;

Căn cứ Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BXD ngày 02/8/2021 về việc Hướng dẫn phương pháp xác định chi phí lập và tổ chức thực hiện quy chế quản lý kiến trúc;

Căn cứ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD của Bộ Xây dựng; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật QCVN 07:2023/BXD của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 29/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 259/QĐ-TTg ngày 31/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2040;

Căn cứ Quyết định số 2940/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh về việc ủy quyền công tác lập Danh mục công trình kiến trúc có giá trị, Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 13/6/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc Phê duyệt, công bố danh mục kiểm kê di tích trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đến ngày 31 tháng 12 năm 2022;

Căn cứ Thông báo số 1021-TB/TU ngày 28/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc Kết luận của Ban thường vụ Thành ủy tại cuộc họp nghe báo cáo Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang và Danh mục công trình kiến trúc có giá trị;

Căn cứ Thông báo số 185/TB-SXD ngày 14/01/2025 của Sở Xây dựng về Kết luận của Chủ tịch Hội đồng thẩm định Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

Xét Tờ trình số...../TTr-UBND ngày.....tháng.....năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Thông báo số 185/TB-SXD ngày 14/01/2025 của Sở Xây dựng về Kết luận của Chủ tịch Hội đồng thẩm định Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (đính kèm Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện phê duyệt Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khoá ..., nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ ... thông qua ngày.....tháng.....năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính Phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- ĐUK các cơ quan, ĐUK doanh nghiệp;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể
- HĐND, UBND thành phố Nha Trang;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH